

***Bài 20.* VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG**

Câu 1. Điền vào hình 20. dưới đây:

- a) Tên vịnh, tên các vùng tiếp giáp với vùng Đồng bằng sông Hồng.
- b) Vẽ các sông chính ở vùng Đồng bằng sông Hồng.
- c) Đánh số các tỉnh và thành phố theo bảng chú giải.
- d) Bãi biển Đồ Sơn, đảo Cát Bà.

.....
.....
.....
.....
.....

Câu 4. Cho biết ý nghĩa của sông Hồng đối với sự phát triển nông nghiệp và đời sống dân cư.

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 5. Cho bảng 20:

Bảng 20. MẬT ĐỘ DÂN SỐ CỦA CẢ NƯỚC VÀ MỘT SỐ VÙNG, NĂM 2009
(Đơn vị: người/km²)

Vùng	Mật độ dân số
Cả nước	259
Đồng bằng sông Hồng	930
Trung du và miền núi Bắc Bộ	116
Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung	196
Tây Nguyên	93
Đông Nam Bộ	594
Đồng bằng sông Cửu Long	423

a) Nhận xét, so sánh về mật độ dân số của vùng Đồng bằng sông Hồng với các vùng khác trong cả nước.

.....

.....

.....

.....

b) Mật độ dân số cao ở vùng Đồng bằng sông Hồng có thuận lợi và khó khăn gì cho phát triển kinh tế - xã hội?

.....

.....

.....

.....

.....

.....